

Đất nước Việt Nam vẫn hiến ngàn đời khoác trên mình chiếc áo gấm hoa của nền văn hóa với bản sắc riêng. Chính những nét văn hóa ấy đã làm nên hình hài, cốt cách và bản sắc đa dạng của đất nước hình chữ S. Trong kho tàng văn hóa phong phú của dân tộc, sinh hoạt lễ hội là vùng văn hóa có mặt trên khắp mọi miền đất nước. Nhiều lễ hội ra đời cách đây hàng trăm năm nhưng vẫn còn được lưu giữ và duy trì đến ngày nay, đã trở thành nét đẹp truyền thống đặc đáo của dân tộc.

DU LỊCH LỄ HỘI VÀO DỊP TẾT - NÉT ĐỘC ĐÁO Ở MIỀN TÂY NAM BỘ

*ThS. Nguyễn Quốc Nghĩ
Trường Đại học Cần Thơ*

Mùa xuân đang về khắp nơi nơi, nắng xuân len lỏi trên khắp các nẻo đường, con phố đến bến cạnh thềm, song cửa mọi nhà. Đây đó người người nô nức, kẻ đi xa người đi gần, hân hoan phấn khởi làm cho tiết xuân càng thêm rạo rực. Ai cũng muốn dành ít nhiều thời gian của mình trong dịp đầu năm để vãn cảnh thiên nhiên cùng đất trời, thưởng ngoạn bầu không khí trong lành của mùa xuân tươi đẹp, viếng thăm các di tích lịch sử, danh thắng, đền, chùa để tham dự những lễ hội truyền thống. Dừng chân ghé lại mảnh đất miền Tây Nam bộ, vùng cực Nam thân yêu của tổ quốc đầy nắng gió để đắm mình vào không khí rộn ràng của những lễ hội đặc đáo dịp Tết cổ truyền trong năm mới. Miền Tây Nam bộ có sự giao thoa văn hóa giữa bốn cộng đồng dân tộc Kinh, Hoa, Khmer và Chăm tạo nên những gam màu đặc đáo, những nét chấm phá đầy màu sắc trong những bức tranh lễ hội nơi đây. Một chuyến du hí về miền Tây trong những ngày Tết sẽ mang chúng ta đến với những lễ hội thật sự đặc đáo, khám phá những nét đẹp về văn hóa lễ hội ở vùng đất địa linh này.

Lễ hội Kỳ Yên - Nét văn hóa truyền thống còn lưu giữ

Ai về miền Tây Nam bộ, hãy dừng chân ghé lại thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây



Lễ hội Kỳ Yên ở Gò Công Tây (Tiền Giang)

Ảnh: <http://ditichlichsuvanhhoa.com>

ràng hẳn lên. Ai nấy đều dọn dẹp nhà cửa tươm tất, chưng mâm ngũ quả trước cửa nhà để đón rước “sắc thần”, trẻ em xúng xính trong bộ quần áo mới, người lớn tươm tất y phục chỉnh tề, hô hởi nhanh bước tề tựu trước đình làng trong ngày lễ hội. Người dân địa phương cho biết “sắc thần” là

thiêng liêng, là sự công nhận hợp pháp của nhà nước đối với đình thần của địa phương mình. Đó là biểu trưng cho uy tín, hiến linh để mọi người tin tưởng đến cúng bái và cầu nguyện.

Bắt đầu từ trưa 14 tháng chạp, đội lân rồng của đình đã bắt đầu đón “Bàn các ấp” của thị trấn. Nghi thức “Bàn các ấp” đã có từ rất lâu của đình để cung thỉnh những vị đang được thờ tại các miếu và thỉnh vong linh các bậc tiền bối có công với địa phương. Trong nghi thức này, nhiều sản vật nông nghiệp như hoa quả, lúa gạo,... được đội bàn tay khéo léo của người dân địa phương tạo hình thành những hình tượng tử linh rất sinh động và độc đáo để cúng tạ thành hoàn. Tiếp sau đó, linh vị thần đình được đưa đến cúng bái miếu Bà, kết thúc nghi lễ cúng bái, linh vị của thần lại được đưa trở về đình. Bước sang ngày thứ hai, lễ cúng Tiên hiền, Hậu hiền và vong linh liệt sĩ tiếp tục diễn ra. Cho đến nửa đêm thì cúng tế thần. Để thể hiện lòng thành kính, người dân Vĩnh Bình thường tế thần bằng một con bò sống với nghi thức nhạc tế lễ long trọng. Đến ngày 16 tháng chạp, người dân ở thị trấn tập trung đến đình thần để dâng lễ vật với đầy đủ xôi thịt, hoa quả và bánh trái,... trong khi đó khách thập phương cũng tấp nập đến cúng tế. Để tạo thêm không khí vui tươi, lễ hội Kỳ Yên còn được “bồi” thêm những trò chơi dân gian như: đẩy cây, nhảy bao bố, bịt mắt đập nồi, bắt vịt trên sông, ngâm thơ, múa lân, hò đối đáp,... Cuối đêm ngày 16, người dân sẽ chuẩn bị các con tàu bằng giấy kiếng, trang trí thật cầu kỳ và thắp lên những ngọn đèn lung linh để tiến hành lễ tổng gió, các con tàu được thả xuống những dòng sông trôi ra biển để “tổng gió độc”, thổi bay đi những xui xẻo. Nghi lễ tổng gió đã kết thúc trong không khí náo nhiệt tưng bừng của lễ hội. Kết thúc mùa lễ hội này người dân địa phương lại háo hức chờ đợi đến kỳ lễ hội sẽ đến trong năm mới nữa. Đối với khách phương xa đến du hí và chiêm bái, ngoài mục đích cầu an, ai cũng cảm thấy xao xuyến, rạo rực và bị cuốn hút với những trò chơi dân gian, những giai điệu trầm bổng của tiếng hát câu hò đối đáp giao duyên, những cái bắt tay thắm thiết của họ hàng, anh em bè bạn gần xa,... Hình ảnh những “vị bô lão” trong bộ áo dài, khăn đóng ngồi đánh trống chầu hay những nam thanh, nữ tú hân hoan tìm về nguồn dân tộc được lưu lại trong tâm trí của người thăm viếng như một nét đẹp khó phai. Hơn thế, không ít đôi nam nữ đã nên duyên vợ chồng sau mùa hội Kỳ Yên này. Cứ như thế, lễ hội Kỳ Yên đã trở thành tập quán truyền thống tốt đẹp của người dân thị trấn Vĩnh Bình, Gò Công Tây, là một trong những nét đẹp mang đậm nét văn hóa của vùng đất nông nghiệp Nam bộ, tất yếu cần được giữ gìn và phát huy.

Lễ hội Lăng Ông Trà Ôn, Vĩnh Long

Nếu lỡ bỏ qua lễ Kỳ Yên ở Tiền Giang, những ai quan tâm hay thích thú tham gia lễ hội có thể đến vùng đất Vĩnh Long vào đúng những ngày đầu năm để hòa mình vào không khí của lễ hội Lăng Ông ở Trà Ôn. Lăng Ông là khu di tích văn hóa lễ hội đình thần, tọa lạc tại ấp Mỹ Hòa, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn tỉnh Vĩnh Long. Đây là nơi phần mộ và miếu thờ phụng để tri ân, cầu phước b bởi công đức ông Nguyễn Văn Tồn, là quan thần của triều đình Nhà Nguyễn năm xưa. Khu Lăng mộ, miếu thờ này đã được Bộ Văn hóa - Thông tin công nhận là di tích văn hóa cấp quốc gia. Lịch sử kể rằng, Quan Tiền tướng quân Thống chế Điều bát Nguyễn Văn Tồn (1763 – 1820) là người dân tộc Khmer, quê ở làng Nguyệt Lăng, xã Bình Phú, huyện Càng Long tỉnh Trà Vinh. Ông tên thật là Thạch Duồng, ông là người hết lòng tận trung và có công với nhà Nguyễn nên được cho mang “quốc tính” và được lấy họ nhà vua làm tự danh. Đời nhà Nguyễn, ông được phân công đi chiêu mộ thành lập một đội quân người dân tộc Khmer và lãnh nhiệm vụ thống quản đội quân này. Năm Gia Long thứ nhất (1802) ông được thăng Cai cơ, trấn giữ đồn Trà Ôn thuộc Trấn Giang bấy giờ, kiêm Quản hóa phủ Trà Vinh và Mang Thít thuộc Vĩnh Trấn. Thời kỳ này, ông đã có công giúp nhà Nguyễn dẹp loạn ngoại xâm, nội phản ở biên giới Tây Nam. Năm Gia Long thứ bảy (1808) và Gia Long thứ mười một (1811) ông được thăng Thống Chế. Năm 1819 ông được phân công trông coi dân phu, cùng giúp Thoại Ngọc Hầu đào kênh Vĩnh Tế. Do lao tâm, lao lực ông bị bệnh, mất đầu năm Canh Thìn 1820. Ông đã có công giúp nhân dân vùng Trà Ôn, Măng Thít và Trà Vinh khai khẩn đất hoang, thành lập xóm làng. Chính vì thế, ngày giỗ của ông hằng năm cũng

là ngày lễ hội lớn của 3 cộng đồng dân tộc Kinh, Khmer và Hoa nơi đất Vĩnh. Danh xưng Nguyễn Văn Tồn đã trở thành vị phúc thần của bà con của ba cộng đồng của miền Tây. Bắt đầu từ mùng 3 đến mùng 4 Tết hàng năm, hàng nghìn người Kinh, Hoa, Khmer ở vùng Trà Ôn, Trà Vinh, Sóc Trăng,... nhộn nhịp rủ nhau về tham dự lễ. Lễ giỗ ông mang đủ màu sắc văn hóa của đồng bào ba dân tộc Kinh, Hoa, Khmer, là một trong những ngày lễ hội đẹp mắt và hấp dẫn nhất của vùng.

Ngoài sự thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, tạ ơn công lao của vị Tiền tướng quân Thống chế Điều bát, lễ hội còn là dịp để người dân cầu phúc vào những ngày xuân. Theo nghi thức truyền lại từ bao đời, lễ hội Lăng Ông gồm 2 phần: phần lễ và phần hội. Phần lễ nghi thức diễn ra vào ngày mùng 3 Tết Âm lịch, ban nghi thức của lễ hội địa phương sẽ đảm trách nghi lễ dâng hương đăng, trà rượu, thực phẩm, bánh trái tại điện Lăng Ông. Tục lệ phơi "sắc thần" cũng được diễn ra ngay sau với không khí trang trọng trong tiếng nhạc lễ của dân tộc Kinh. Phơi "sắc thần" là phần rất quan trọng trong nghi lễ nơi đây nhằm tránh mối mọt quấy phá, bảo vệ sự linh thiêng của "sắc thần". Phần hội được tiếp nối vào ngày mùng 4 Tết, hàng năm đều có múa lân, nhạc ngũ âm, múa trống, hát tuồng cổ cải lương của người Kinh, bên cạnh đó là hát và múa cổ truyền của dân tộc Khmer. Tam niêm một lần lễ hội còn rước đội nhạc tùa lâu cầu của người Hoa ở Cầu Kè, Trà Vinh đến tham dự. Bên trong điện là không khí trang nghiêm, khói hương nghi ngút, mọi người khấn cầu cho một năm mới phát đạt, sung túc với tất cả lòng kính trọng và nhớ ơn cuội nguồn, nhớ ơn đến người đã có công khai phá vùng đất nơi đây. Bên ngoài không khí lễ hội vô cùng náo nhiệt, các trò chơi dân gian như: đẩy gậy, kéo co, đập nồi,... được tổ chức để mọi người cùng tham gia vui chơi. Hàng chục người dân từ khắp các nơi đổ về Trà Ôn trong những ngày này để tham quan và chiêm bái. Lễ hội Lăng Ông quả thực rất đặc sắc sỡ dĩ nó mang những văn hóa cộng đồng lại với nhau, làm cho chúng cộng hưởng và hòa quyện trở thành nét đẹp văn hóa tâm linh của dân tộc. Nhằm phát huy giá trị văn hóa truyền thống, từng bước nâng cấp lễ hội di tích trong tỉnh, lễ hội Lăng Ông Tiên quân Thống chế Điều bát Nguyễn Văn Tồn đã được Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Vĩnh Long phát triển trở thành ngày hội văn hóa cấp Quốc gia. Lễ hội không chỉ được đầu tư về mặt xây dựng mà còn chú trọng phổ biến sâu rộng ngày hội văn hóa du lịch, thu hút được nhiều lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan, cúng bái. Đây sẽ là nguồn động lực lớn cho phát triển kinh tế, đồng thời cũng là nét văn hóa truyền thống "uống nước nhớ nguồn" của người dân Trà Ôn nói riêng và người dân Tây Nam bộ nói chung.

Lễ hội Làm Chay ở Tâm Vu huyện Châu Thành tỉnh Long An

Theo dòng thời gian và ngược dòng không gian địa lý để quay về vùng đất Long An giàu truyền thống cách mạng, nơi có con sông Vàm Cỏ theo năm tháng vẫn một màu xanh biếc, chẳng đổi dòng. Địa danh Tâm Vu là tên gọi dân gian của vùng gồm nhiều xã ở trung tâm huyện Châu Thành, Long An nằm dọc theo hữu ngạn sông Vàm Cỏ Tây. Lễ hội Làm Chay là ngày lễ dân gian cổ truyền mang bản sắc riêng của nhân dân Tâm Vu. Mục đích chính của lễ hội là khôi phục các giá trị truyền thống dân gian, cầu mong mưa thuận gió hòa, nhân dân sống trong cảnh thái bình, an tâm lao động sản xuất đạt vụ mùa bội thu. Tục truyền rằng, hơn trăm năm trước, chợ Tâm Vu



Lễ hội Lăng Ông ở Trà Ôn (Vĩnh Long)

Ảnh: <http://hto.vinhlong.gov.vn/>

nhiều lần bị cháy, dịch bệnh xảy ra liên tiếp nên người dân nơi đây thường lập đền siêu độ vong linh những người đã khuất, cầu an cho người dân địa phương vào dịp đầu năm mới. Có thể khẳng định về nguồn gốc lễ hội Làm Chay là xuất phát từ lòng quê hương, yêu thương những nghĩa sĩ và tinh thần đoàn kết, dùm bọc, yêu thương lẫn nhau của người dân địa phương. Tinh thần ấy đã được thể hiện rất đậm nét trong nội dung và nghi thức của lễ hội này.

Đến gần ngày 14 tháng Giêng âm lịch hàng năm, nhân dân thị trấn Tâm Vu lại hô hởi thành lập một Ban tổ chức lễ hội gồm 10 thành viên. Các thành viên đích thân vận động bà con xa gần đóng góp tài chính để chuẩn bị tổ chức lễ. Các thành viên không ai nhận thù lao, tham gia lễ hội chủ yếu nhằm duy trì tập tục và tạo điều kiện cho nhân dân địa phương vui chơi. Nhân vật chính trong lễ hội Làm Chay là ông Tiêu - Tiêu diện Đại sĩ. Truyền thuyết Phật giáo cho rằng, Tiêu diện có mặt mài xám xịt, là một vị Bồ Tát chuyên hàng yêu phục quý. Nhân dân vùng tâm Vu đã “thiết kế” hình tượng ông Tiêu có chiều cao khoảng 2 mét, thân mặc giáp trụ, đầu có sừng và có cả trăm gương mặt trên khắp thân người. Điều độc đáo và thú vị hơn cả là ông Tiêu có lưỡi rất dài, nhân dân địa phương đã mô phỏng cái lưỡi của ông bằng mẩu giấy hồng đơn dài gần nửa mét. Cái lưỡi này tập trung mọi quyền lực, phép thuật của ông Tiêu, chính vì thế đến lúc kết thúc nghi thức cuối cùng của lễ hội, người dân ai cũng muốn có được cái lưỡi ông Tiêu để nhận được may mắn và phúc hiển. Tượng ông Tiêu sẽ được thanh niên ở địa phương chuẩn bị trước lễ hội chính thức khoảng 1 tuần. Ngày lễ chính thức diễn ra vào đêm trăng tròn 14 tháng Giêng âm lịch. Lễ hội bắt đầu bằng cảnh rước ông Tiêu từ chùa Ông ra đình thần Dương Xuân ở trung tâm thị trấn Tâm Vu bằng một đoàn người rất đông. Đoàn nhạc lễ hành bộ theo sau gồm nhiều nghệ sĩ đánh trống thổi kèn, những người giả làm thầy trò Đường Tăng đi thỉnh kinh, đánh động yêu quái trừ tà ma, bệnh tật cho dân lành... Về khu hành lễ chính, ông Tiêu được đưa lên giàn cúng cao nhất trong khu vực hành lễ ở khoảng đất trước vò ca đình Dương Xuân. Thời điểm này, các con đường ở Tâm Vu đông nghẹt vì hầu hết các chùa, thất Phật giáo, Cao Đài trong vùng lần lượt đến cúng cầu siêu. Người dân đến khu vực trung tâm lễ hội để bày lễ vật và dâng đồ cúng. Rất đông khách hành hương từ các nơi đến để tham gia lễ hội. Dưới sông Tâm Vu, nhiều ghe thuyền được trang trí lộng lẫy đi rước vong linh bá tánh ở các nóc tết tựu về để siêu độ. Một không khí vừa uy nghi, linh thiêng vừa rộn ràng, náo nhiệt tràn ngập cả một không gian. Cứ như thế cho đến đúng 24 giờ đêm ngày 16, giàn Ông Tiêu được xô xuống, người người tranh nhau giành đồ cúng mong tìm được chút lộc đầu năm. Ai giành được cái lưỡi của Ông Tiêu năm đó sẽ sê phát tài phát lộc nên mọi người chen nhau, hô hởi tìm cho bằng được để tạo nên cảnh tượng vô cùng thú vị. Kết thúc lễ hội sẽ là nghi thức tiễn ghe thuyền ra biển để tống đi mọi thứ xúi quấy và đau buồn trong năm qua, chào đón một năm mới an vui và thịnh vượng.

Các lễ hội truyền thống trong dân gian miền Tây Nam Bộ thật sự rất độc đáo và có bản sắc riêng. Quả thật là uổng phí và chưa trọn vẹn, nếu cuộc du xuân bỏ qua những nơi này. Lễ hội là cầu nối tâm linh giữa con người, giữa quá khứ, hiện tại và tương lai, góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa ở làng xã, bảo tồn những vốn quý của di sản văn hóa dân tộc.